

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2017/HS-ST
Ngày 24 - 8 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K-TP HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Đăng Trình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Biên
2. Bà Bùi Thùy Linh

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Trang, Thư ký Toà án nhân dân quận K, Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K, Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Trường Đại học Hải Phòng, phường Ngọc Sơn, quận K, Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2017/HSST ngày 14/7/2017 đối với các bị cáo:

Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1980 tại Hải Phòng; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Đường 5/3, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng ; cư trú tại: tổ 14, phường L, quận K, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 3/12; con ông Nguyễn Ngọc O, sinh năm 1948 và bà Vũ Thị Ng, sinh năm 1950; không có chồng, có 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh ngày 23/5/2017; có 01 tiền án: Bản án Hình sự sơ thẩm số 06/STHS ngày 12/01/2016, của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa chấp hành án, nên chưa được xóa án tích; tiền sự: không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh từ ngày 05/4/2017, có mặt tại phiên toà.

Lê Hải N, sinh năm 1986 tại Hải Phòng; ĐKKHKT và cư trú tại: Tổ 10, phường L, K, Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 9/12; con ông Lê Trung S, sinh năm 1960 và bà Lưu Thị H, sinh năm 1962; có vợ là Nguyễn Thị Hà T, sinh năm 1995 và 02 con riêng, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: 01 tiền án; Bản án hình sự sơ thẩm số 37 ngày 20/8/2015 của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng, xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong Bản án ngày 19/02/2016, chưa được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 31/3/2017, tạm giam ngày 05/4/2017 tại trại tam giam Hải Phòng, có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn 11, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hải N đến ở nhờ nhà trọ của Nguyễn Thị Mai H tại Tổ 14 phường L, K, Hải Phòng tính đến ngày 30/3/2017 được khoảng gần 20 ngày. Thời gian này, H nhờ N đưa đón con của H đi học, đồng thời nếu có khách hỏi mua ma túy thì N đi giao cho H, mỗi tháng H sẽ trả cho N 6.000.000 đồng, N đồng ý. Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 30/3/2017, H đưa cho N 02 túi nilon chứa ma túy đá, bảo N mang sang khu vực Trại Lẻ, Lê Chân, Hải Phòng để giao cho một người đàn ông không quen biết trước đó gọi điện thoại hỏi mua của H, nội dung như thế nào thì H sẽ gọi điện thoại thông báo sau. Ngay lúc này, Nguyễn Hữu Đ gọi điện thoại cho N hỏi mua 50 số (0,5gam) ma túy đá và giao cho Đ tại quán Internet ở số 21 Quán Trữ, Lãm Hà, K. N đồng ý và nói với H có khách hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, H lấy thêm 01 túi nilon kích thước 2x2(cm) chứa ma túy đá đưa cho N, N cầm lên xem thấy hơi ít thì H nói: “300.000 đồng chỉ được thế thôi”, đồng thời dặn N khi bán xong cho khách của N thì quay về, sẽ mang bán ma túy đá cho người ở khu vực Trại Lẻ sau. N cất 02 túi nilon chứa ma túy đá lúc đầu cho vào hộc bên phải đuôi xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 22Y1-3510, rồi cầm 01 túi nilon chứa ma túy đá trên tay đi xe mô tô đến nơi hẹn với Đ. Khi đến quán Internet, N đi vào chỗ Đ ngồi, Đ đưa cho N 350.000 đồng (N hưởng chênh lệch 50.000 đồng), N giao cho Đ túi ma túy đá, Đ cất túi ma túy đá vào túi quần thì bị bắt quả tang. Thu giữ của Nguyễn Hữu Đ: Trong túi quần bên trái phía trước 01 túi nilon kích thước 2x2(cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng. Thu giữ của Lê Hải N: 01 xe mô tô BKS 22Y1-3510, trong hộc xe phía sau bên phải có 02 túi nilon cùng kích thước 2x2(cm) đều chứa tinh thể màu trắng và số tiền 965.000 đồng. Ngoài ra thu giữ của N và Đ một số đồ vật, tài sản khác.

Quá trình bắt giữ và khám xét nơi ở của Nguyễn Thị Mai H thuê của anh Lê Hoài N, sinh năm 1975, tại Tổ 14, L, K, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận K thu giữ:

Trong lòng bàn tay phải H đang cầm 01 ví hình chữ nhật kích thước 11x21(cm) kẻ sọc caro, trong ví có: 03 túi nilon cùng kích thước 3,5x4(cm) đều chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước 3,5x5(cm) chứa 03 túi cùng kích thước 1,5x1,5(cm) và 02 túi cùng kích thước 0,5x1(cm), đều chứa tinh thể màu trắng. (Mẫu số 1);

Trên nóc tủ gỗ treo trên tường nhà vệ sinh tầng một 02 túi nilon đều chứa tinh thể màu trắng (gồm 01 túi nilon kích thước 10cm x 7cm và 01 túi nilon kích thước 7x1,5(cm) (Mẫu số 2);

Trong ba lô màu đen để ở ngăn kéo bàn gỗ đặt ở phía cuối phòng tầng hai 01 túi nilon kích thước 7x4(cm) chứa tinh thể màu trắng (Mẫu số 3), và một số đồ vật, tài sản khác.

Tại đây còn có Lê Hoài N và Vũ Quốc D (sinh năm 1991, trú tại; Đường M, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng). Cơ quan Công an tạm giữ của Hoài N 02 điện thoại di động, của D 01 điện thoại di động và số tiền 240.000 đồng.

Tại các kết luận giám định số 556/PC54(MT), 557/PC54(MT) ngày 03/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

Tinh thể của Mẫu số 1 nặng 14,4862gam có chất ma túy Methamphetamine khối lượng là 10,4067gam. Tinh thể của Mẫu số 2 và Mẫu số 3 có tổng khối lượng 61,5669gam không có thành phần các chất ma túy.

Tinh thể thu giữ của Nguyễn Hữu Đ nặng 0,4047gam có chứa chất ma túy Methamphetamine khối lượng là 0,2867gam; tinh thể thu giữ của Lê Hải N nặng 1,6768gam có chất ma túy Methamphetamine khối lượng là 1,2232gam.

Số ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ được, H khai do mình mua ngày 28/3/2017 tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng từ một người đàn ông không quen biết với giá 5.500.000 đồng. H tự chia nhỏ ra để bán và sử dụng. Đối với tinh thể của Mẫu số 2 và Mẫu số 3, H khai là của một người đàn ông quen biết xã hội tên là T, nhưng không biết cụ thể lý lịch, địa chỉ. T nói là ma túy giả, H đã bảo T vứt đi nhưng Tài vẫn để lại.

Ngày 05/4/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận K đã khởi tố vụ án, bị can đối với Nguyễn Thị Mai H và Lê Hải N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 13/7/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Nguyễn Thị Mai H và Lê Hải N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thị Mai H và Lê Hải N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất Ma túy. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thị Mai H và Lê Hải N về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20; Điều 53; Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt Nguyễn Thị Mai H từ 06 năm đến 07 năm tù; tổng hợp hình phạt với Bản án Hình sự sơ thẩm số 06/HSST ngày 12/01/2016, của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, buộc Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Phạt tiền đối với Nguyễn Thị Mai H từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1

Điều 46, Điều 20; Điều 53; Bộ luật Hình sự để xử phạt Lê Hải N từ 04 năm đến 05 năm tù. Phạt tiền đối với Lê Hải N từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 350.000 đồng, 01 điện thoại di động Mobiistar của Lê Hải N; 01 điện thoại di động Mobiistar B221 của Nguyễn Thị Mai H; trả lại Lê Hải N 615.000 đồng, Nguyễn Thị Mai H 900.000 đồng, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại Nguyễn Hữu Đ 01 điện thoại di động Vivo màu đen;

- Tịch thu tiêu hủy Số tinh thể có chứa Methamphetamine và số tinh thể có thành phần chính là chất Aluminum Amonium Sulfate còn lại sau giám định được niêm phong trong 03 bì thư cùng số 556/PC54 và 01 bì thư số 557/PC54; 01 ví da màu nâu; 01 ví hình chữ nhật kích thước 11x21(cm) kẻ sọc caro; 01 ví giả da màu nâu kích thước khoảng 15x18(cm); 01 cân tiểu ly kích thước 4x7(cm); 01 bình thủy tinh hình trụ cao khoảng 25cm trên đầu gắn 01 nắp thủy tinh dài 6cm; 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 30cm; 63 túi nilon màu trắng cùng kích thước 2x2(cm) và 50 túi nilon cùng kích thước 1,5x1,5(cm).

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Mai H và Lê Hải N đều khai nhận hành vi vào khoảng 18 giờ 35 phút ngày 30/3/2017, tại quán Internet ở số 21 Quán Trữ, Lãm Hà, K, Hải Phòng, Lê Hải N đã là người thực hành giúp cho Nguyễn Thị Mai H, bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu Đông, tổng trọng lượng Methamphetamine có trong 2,0815gam tinh thể thu giữ được của Lê Hải N và Lê Hải N bán cho Đông là 1,5099gam. Tổng trọng lượng Methamphetamine có trong 16,5677gam tinh thể Nguyễn Thị Mai H để sử dụng và bán kiếm lợi là 11,9166gam. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định tư pháp, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, các bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Nguyễn Thị Mai H và Lê Hải N ra trước Toà án nhân dân quận K để xét xử về tội danh, theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước. Vì Nhà nước đã giữ độc quyền và thống nhất quản lý chất ma túy với những quy định nghiêm ngặt, bởi chất ma túy là chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm. Vi phạm các quy định về chế độ quản lý các chất ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát các chất ma túy của nhà nước, mà còn tạo ra một lớp người nghiện, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, sức khỏe và sự phát triển bình thường của giống nòi Việt N. Vì vậy, pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử đánh giá vai trò và nhân thân các bị cáo như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Mai H là người chủ mưu đã mua 11,9166 gam ma túy về sử dụng và thuê Lê Hải N bán ma túy kiếm lời. Bị cáo phạm tội trong trường hợp đã có Bản án hình sự sơ thẩm số 06/HSST ngày 12/01/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa chấp hành án. Hành vi của bị cáo phải được đánh giá là “Tái phạm” và phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Nguyễn Thị Mai H có vai trò cao nhất trong vụ án và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo khác. Việc áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự để xử phạt Nguyễn Thị Mai H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với một mức án nghiêm khắc và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Cũng cần áp dụng Điều 51 Bộ luật Hình sự tổng hợp với 11 năm tù của Bản án số 06/HSST ngày 12/01/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Bị cáo Lê Hải N thực hiện hành vi là người thực hành giúp cho Nguyễn Thị Mai H, bán trái phép 0,2867 gam Methamphetamin cho Nguyễn Hữu Đông và 1,2232 gam Methamphetamin thu giữ của Lê Hải N. Bị cáo phạm tội trong trường hợp đã có Bản án hình sự sơ thẩm số 37/HSST ngày 20/8/2015 của Tòa án nhân dân quận K, Hải Phòng, xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Hành vi của bị cáo phải được đánh giá là “Tái phạm” và phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Lê Hải N có vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án. Việc áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự để xử phạt Lê Hải N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với một mức án nghiêm khắc, nhưng thấp hơn so với Nguyễn Thị Mai H và phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Do đó, cần áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, phạt tiền đối với các bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Trong vụ án này, Nguyễn Hữu Đ tàng trữ 0,4047gam tinh thể có chứa chất ma túy Methamphetamine, nhưng Đông chưa bị kết án về một trong các tội tàng trữ hoặc vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy nên Công an quận K đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán chất ma túy cho Nguyễn Thị Mai H ngày 28/3/2017 ở khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng, và người đàn ông tên là Tài đã để 61,5669 gam tinh thể không có thành phần chất ma túy tại nơi ở của H, quá trình điều tra đều không xác định được nhân thân, lý lịch nên không đủ căn cứ xử lý.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 350.000 đồng; 01 điện thoại di động Mobiistar của Lê Hải N; 01 điện thoại di động Mobiistar B221 của Nguyễn Thị Mai H sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại Lê Hải N 615.000 đồng; Nguyễn Thị Mai H 900.000đ, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại Nguyễn Hữu Đ 01 điện thoại di động Vivo màu đen;

- Tịch thu tiêu hủy Số tinh thể có chứa Methamphetamine và số tinh thể có thành phần chính là chất Aluminum Amonium Sulfate còn lại sau giám định được niêm phong trong 03 bì thư cùng số 556/PC54 và 01 bì thư số 557/PC54; 02 ví da màu nâu; 01 ví kẻ sọc caro; 01 bình thủy tinh hình trụ cao khoảng 25cm trên đầu gắn 01 nắp thủy tinh dài 6cm; 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 30cm; 63 túi nilon màu trắng cùng kích thước 2x2(cm) và 50 túi nilon cùng kích thước 1,5x1,5(cm) theo biên bản giao vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự quận K.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Mai H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Thị Mai H 06 (sáu) năm tù; tổng hợp với hình phạt 11 (mười một) năm tù của Bản án số 06/2016/HSST ngày 12/01/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, buộc bị cáo Nguyễn Thị Mai H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ của bản án trước từ ngày 23/6/2015 đến ngày 01/7/2015.

- Tuyên bố: Bị cáo **Lê Hải N** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự; xử phạt Lê Hải N 04 (*bốn*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, phạt tiền đối với Nguyễn Thị Mai H và Lê Hải N mỗi bị cáo số tiền là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật về số tiền bị cáo phải nộp để sung quỹ nhà nước cho đến khi thi hành án xong, nếu bị cáo không thi hành số tiền nêu trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 350.000 đồng (*ba trăm năm mươi nghìn đồng*); 01 điện thoại di động Mobiistar của Lê Hải N; 01 điện thoại di động Mobiistar B221 của Nguyễn Thị Mai H.

- Trả lại Lê Hải N 615.000 đồng (*sáu trăm mười lăm nghìn đồng*); Nguyễn Thị Mai H 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại Nguyễn Hữu Đông 01 điện thoại di động Vivo;

- Tịch thu tiêu hủy Sổ tinh thể có chứa Methamphetamine và sổ tinh thể có thành phần chính là chất Aluminum Amonium Sulfate còn lại sau giám định được niêm phong trong 03 bì thư cùng số 556/PC54 và 01 bì thư số 557/PC54; 02 ví da màu nâu; 01 ví kẻ sọc caro; 01 bình thủy tinh hình trụ cao khoảng 25cm trên đầu gắn 01 bầu thủy tinh dài 6cm; 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 30cm; 63 túi nilon màu trắng kích thước 2x2(cm) và 50 túi nilon kích thước 1,5x1,5(cm) theo biên bản giao vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự quận K.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Nguyễn Thị Mai H và Lê Hải N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS quận K;
- Công an quận K;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo; Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đăng Trình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Công Biên

Bùi Thùy Linh

Cao Đặng Trình

